

Bản án số: 265/2022/HS-ST
Ngày: 28/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán sơ cấp - Chủ tọa phiên tòa: Bà Triệu Thúy Hà.
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Đệ; Bà Nguyễn Thị Nhân.
- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Minh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Lê Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022 (hồi 14 giờ 30), tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh - thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 248/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 241/2022/QĐST-HS ngày 02/12/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **ĐỖ XUÂN T**, sinh năm 1984 tại: Quảng N; Giới tính: Nam; Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu Yên S, phường Yên T, TX Đông T, Quảng N; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không ; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: Không; Đảng, chính quyền, Đoàn thể : không; Con ông: Đỗ Văn T, sinh năm:1954; Con bà: Lê Thị L, sinh năm: 1954; Vợ: Trần Thị Thanh H, sinh năm:1985 (Đã ly hôn); Con: Đỗ Hải N; Sinh năm: 2021; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Ngày 08/7/2011, UBND huyện Đông T, Quảng N, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh (cai nghiện ma túy) tại Trung tâm Giáo dục - Lao động TB&XH Vũ O, Hoàn B, Quảng N. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1994;
2. Chị Ngọc Thị T, sinh năm 2000, vợ anh K. Địa chỉ : Thôn Đông H, xã Trung Đ, huyện Trục N, tỉnh Nam Đ; Nơi ở : Thôn Mai C, xã Đại M, huyện Đông A, thành phố Hà N.
3. Chị Trần Thị Hương T, sinh năm 2003 ; Địa chỉ : Thôn Đá C, xã Minh Q, huyện Ba V, thành phố Hà N (vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án xác định như sau:

Trên cơ sở kết quả điều tra xác định được như sau:

Hồi 08h00' ngày 30/3/2022, chị Trần Thị Hương T (sinh năm: 2003; trú tại: thôn Đá C, xã Minh Q, huyện Ba V, TP Hà N) đến Công an xã Võng L, huyện Đông A trình báo: Khoảng 17h30' ngày 29/3/2022, chị T để chiếc xe máy Honda Wave BKS: BKS: 29V1 - 782.99 (xe khóa cổ, khóa càng) trước cửa phòng trọ tại thôn Sáp M, xã Võng L, huyện Đông A, TP Hà N đến 07h sáng ngày 30/3/2022 phát hiện mất xe máy.

Hồi 09h00' ngày 28/10/2022, anh Nguyễn Anh K (sinh năm: 1994; trú tại: thôn Đông H, xã Trung Đ, huyện Trục N, tỉnh Nam Đ) đến Công an huyện Đông A trình báo: Khoảng 17h30' ngày 29/3/2022, anh K để chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: BKS: 22F1 – 292.96 của mẹ vợ anh là bà Lý Thị H(sinh năm 1978; trú tại: thôn Bình A, xã Bình N, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Q) cho để làm phương tiện đi lại (xe khóa cổ, khóa càng) trước cửa phòng trọ tại thôn Sáp M, xã Võng L, huyện Đông A, TP Hà N, đến 05h sáng ngày 30/3/2022 phát hiện mất xe máy.

Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Đông A, kết luận trị giá tài sản: chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29V1 - 782.99, màu: trắng, đen, bạc có giá trị là 18.500.000 đồng; chiếc xe máy Honda Wave BKS: 22F1 - 292.96, màu: xanh, đen, bạc có giá trị là 15.000.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định:

Đỗ Xuân T sinh năm 1984 HKTT: phường Yên T, thị xã Đông T, tỉnh Quảng N. Theo lời khai của T, từ năm 2020 T quen biết Nguyễn Viết C (sinh năm 1984; HKTT: Tổ 7, phường Định C, quận Hoàng M, TP Hà N). Khoảng 09h ngày 30/3/2022, C gọi điện thoại từ số điện thoại 0913905000 vào số 0326396518 của T (qua ứng dụng Telegaram) nói ra Hà N nhận xe máy và mang đi thay ổ khóa sau đó giao lại cho C. Sau đó C điều khiển xe ô tô Toyota loại 4 chỗ màu đen (T không nhớ biển số) chở T từ huyện Đông T, tỉnh Quảng N đến khu vực cây xăng Nam H thuộc thôn Đ, xã Nam H, huyện Đông A. C đưa cho T 01 bộ ổ khóa điện xe máy bảo T đi sang bên kia đường Võ Văn K thuộc thôn Đ, xã Nam H đợi có người mang xe máy ra thì đi thay ổ khóa. Sau đó, một nam thanh niên đi chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 29V1 – 782.99 đến giao xe cho T. T đi chiếc xe máy Honda Wave, BKS: 29V1 - 782.99 đến cửa hàng sửa chữa xe máy “Đức H Moto” của anh Nguyễn Trung H tại xã Hải B, huyện Đông A để thay ổ khóa điện nhưng không gặp anh H. T lấy ổ khóa điện (C đưa lúc trước) để lên yên xe máy, nhờ một người phụ nữ nhấn lại chủ quán thay ổ khóa điện. T để lại xe máy ra ngoài gọi điện thoại (qua ứng dụng telegram) cho C thì C bảo đi sang đường phía cây xăng Hải B.

C điều khiển ô tô chở T quay lại vị trí ban đầu đưa cho T bộ ổ khóa điện xe máy khác bảo T đứng đợi. Một lúc sau nam thanh niên giao xe trước đến giao cho T chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: BKS: 22F1 - 292.96. T điều khiển xe máy đến quán sửa chữa xe máy “Thông L” của anh Lê Hữu T tại xã Hải B, huyện Đông A và

được anh T thay ổ khóa điện. Sau đó T đi chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS:22F1 - 292.96 đến hầm đi bộ H1 thuộc đường Phạm H, phường Mai D, quận Cầu G, TP Hà N giao xe máy cho C rồi đi xe buýt về xã Hải B.

Anh Nguyễn Trung H chủ cửa hàng sửa chữa xe máy “Đức H Moto” về quán thấy chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 29V1 - 782.99 bị cạy phá ổ khóa điện có dấu hiệu bị trộm cắp tài sản nên đã thông tin cho Công an xã Hải B. Đến 15h20’ cùng ngày, T quay lại lấy xe máy thì bị Công an xã Hải B đưa T và vật chứng tạm giữ về trụ sở Công an xã để làm rõ.

Khám người theo thủ tục hành chính đối với T, cơ quan Công an đã tạm giữ: 01 ĐTDĐ, 01 ổ khóa điện, 01 ổ khóa cốp xe máy. Kiểm tra điện thoại có 04 hình ảnh chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Quan Thị C, sinh năm 1993; địa chỉ: Bản C, xã Phúc S, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Q và Nguyễn Thị Diệp A, địa chỉ: P506 nhà D khu 7, 2ha, phường Vĩnh P, quận Ba Đ, TP Hà N.

Công an xã Hải B phối hợp với Công an các xã rà soát, phát hiện chiếc xe máy Honda Wave màu trắng BKS: 29V1 - 782.99 là của chị Trần Thị Hương T bị trộm cắp tại thôn Sáp M, xã Vĩng L, huyện Đông A chị T có trình báo Công an xã Vĩng L.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave, màu xanh, BKS: 22F1 - 292.96, khi Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông A đang tiến hành điều tra làm rõ bị hại thì đến ngày 28/10/2022, anh Kh có đơn trình báo đến Công an huyện Đông A về việc bị mất chiếc xe máy trên vào ngày 29/3/2022.

Khám xét tại nhà trọ của Đỗ Xuân T số 120, ngách 39, ngõ 250 Kim G, phường Đại K, quận Hoàng M, TP Hà N, Cơ quan Công an phát hiện tạm giữ: 17 bộ ổ khóa điện các loại; 05 chìa khóa xe máy; 01 tuốc lô vít; 01 cơ lê; 01 tay công; 01 bộ quần áo mưa; 01 áo Grap màu xanh;

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Đỗ Xuân T khai nhận: Khoảng tháng 01/2020, T làm lái xe ôm tại khu vực xã Mạo K, huyện Đông T, tỉnh Quảng N thì quan biết Nguyễn Việt C. Cân có nhờ T đi một chiếc xe tay ga từ Mạo K đến khu vực Cẩm P để giao cho một người đàn ông và C trả cho T 700.000 đồng. Sau đó, thi thoảng C có gọi T bảo đi nhận xe và thay ổ khóa rồi giao lại cho C, C trả T tiền công khoảng 400.000 đồng một xe. Khi nhận xe T chụp biển số xe, số khung số máy gửi đến số điện thoại 0986304391 để làm đăng ký xe mô tô, xe máy giả rồi nhận lại và in ra giấy A4 đưa cho C. Sau đó do bệnh dịch Covid 19 phải giãn cách xã hội nên T và C không gặp nhau. Đến ngày 30/3/2022, Cân tiếp tục gọi điện bảo T đi nhận xe đi thay khóa điện cho C. Khi giao các xe máy cho T thay khóa điện, C không nói với T các xe máy này từ đâu mà có nhưng T biết các xe này là xe trộm cắp vì khi nhận xe có dấu hiệu cạy phá, tuy nhiên T không biết được xe máy do C trộm cắp hay mua lại của những người trộm cắp mà có.

Đối với hình ảnh giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 22F1 – 292.96 mang tên Quan Thị C trong điện thoại T. Công an huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Q cung cấp: đăng ký xe mô tô, xe máy 22F1 – 292.96 cấp cho bà Lý Thị H (sinh năm 1978; trú tại: thôn Bình A, xã Bình N, huyện Chiêm H, tỉnh Tuyên Q); Công an xã Phúc S cung cấp: tại địa phương không có Bản C, không có công dân nào tên Quan Thị C SN: 1993.

Đối với hình ảnh giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy 29B2 - 151.06 mang tên Nguyễn Thị Diệp A trong điện thoại T. Công an quận Ba Đ, TP Hà N cung cấp: đăng ký xe mô tô, xe máy 29B2 - 151.06 cấp cho anh Nguyễn Nhật M, địa chỉ: số 73 Nguyễn Công H, phường Ngọc K, quận Ba Đ, TP Hà N. Công an phường Vĩnh P cung cấp: tại địa chỉ: P506 nhà D khu 7, 2ha, phường Vĩnh P, quận Ba Đ, TP Hà N, không có công dân Nguyễn Thị Diệp A.

Xác minh tại Đội CSHS - Công an quận Tây H, kết quả: Ngày 04/4/2022, anh Nguyễn Nhật M có trình báo; Ngày 28/3/2022 anh M bị mất chiếc xe máy Honda Wave màu xanh, BKS: 29B2 - 151.06 tại phường Xuân L, quận Tây H. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Tây H đã tiếp nhận vụ việc, giải quyết theo thông tư 01, hiện chưa xác định được đối tượng trộm cắp tài sản, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đông A đã thông tin cho Cơ quan CSĐT - Công an quận Tây H biết xử lý theo quy định.

Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29V1 - 782.99 là tài sản hợp pháp của chị Trần Thị Hương T. Ngày 21/6/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng, trả xe cho chị Trần Thị Hương T.

Đối với: 01 điện thoại, 18 bộ ổ khóa điện các loại; 05 chìa khóa xe máy; 01 tuốc lô vít; 01 cơ lê; 01 tay công; 01 bộ quần áo mưa; 01 áo Grap màu xanh là vật chứng của vụ án hiện lưu giữ tại khi vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A.

Đối với Nguyễn Văn C không có mặt tại địa phương, Công an phường Định C, quận Hoàng M, TP Hà N, cung cấp: Nguyễn Việt C chuyển khẩu từ Tổ 3 Vĩnh T, xã Mạo K, huyện Đông T, tỉnh Quảng N về tổ 7, phường Định C, quận Hoàng M, TP Hà N vào cuối năm 2021, hiện anh C không có mặt tại địa phương từ tháng 4/2022. Ngày 20/8/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đông A quyết định truy tìm người đối với Nguyễn Việt C. Ngày 15/11/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Đông A ra quyết định tách vụ án Trộm cắp tài sản để tiếp tục điều tra làm rõ đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp 02 chiếc xe máy của anh Nguyễn Anh, chị Trần Thị Hương T.

Đối với nam thanh niên giao 02 chiếc xe máy cho T vào ngày 30/3/2022, T không biết tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ.

Đối với Đỗ Xuân Q ở cùng phòng trọ với T, không biết T cất giấu những đồ vật liên quan đến hành vi Trộm cắp tài sản và Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với anh Lê Hữu T, anh Nguyễn Trung H, được T mang xe máy đến quán sửa chữa xe máy nhờ thay ổ khóa điện, T không cho biết là xe máy do trộm cắp được nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Phần dân sự: chị Trần Thị Hương T đã nhận lại chiếc xe máy Honda Wave đeo BKS: 29V1 - 782.99 và không đề nghị bồi thường phần dân sự; anh Nguyễn Văn K đề nghị bồi thường số tiền 15.000.000 đồng.

Viện kiểm sát nhân dân quận huyện Đông A đã căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ quyết định truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Chủ tọa phiên tòa công bố toàn bộ lời khai của người bị hại và người làm chứng tại phiên tòa. Bị cáo đã nghe rõ và thừa nhận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông A giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ đối với bị cáo, giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX :

- Áp dụng khoản 1, Khoản 5 Điều 323, Điểm s khoản 1, Khoản 2 điểm g khoản 1 Điều 52 ; Điều 65 Bộ luật hình sự ; Xử phạt bị cáo Đỗ Xuân T từ 15 đến tháng tù 18. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Hình phạt bổ sung: Không

- Về dân sự: Người bị hại nhận lại tài sản, không yêu cầu dân sự nên không xét.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

01 điện thoại, 18 bộ ổ khóa điện các loại; 05 chìa khóa xe máy; 01 tuốc lô vít; 01 cơ lê; 01 tay công; 01 bộ quần áo mưa; 01 áo Grap màu xanh là vật chứng của vụ án hiện lưu giữ tại khi vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A đề nghị giải quyết theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng của huyện Đông A thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự về thẩm quyền và các quy định khác về điều tra, truy tố và xét xử.

[2] Về hành vi và tội danh: Bị cáo T không hứa hẹn trước nhưng đã hai lần có hành vi tiêu thụ tài sản của Nguyễn Văn C, cụ thể: ngày 30/3/2022, tại Khu dân cư Thăng L, xã Hải B, huyện Đông A, TP. Hà N, bị cáo có hành vi không hứa hẹn trước hai lần tiêu thụ tài sản do người khác phạm trộm cắp được mà có và đã bị cơ quan công an huyện Đông A phát hiện . Cụ thể:

Lần thứ nhất: Tiêu thụ đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 29V1 - 782.99 trộm cắp được trị giá 18.500.000 đồng.

Lần thứ hai: Tiêu thụ tài sản đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS: 22F1 – 292.96 trộm cắp được trị giá 15.000.000 đồng.

Bị cáo phạm tội với lỗi có ý trực tiếp, có năng lực chủ thể, có nhận thức, hiểu rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi vẫn phạm tội, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được luật hình bảo vệ. Hành vi của bị cáo đủ cấu thành tội “ Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, tội danh và khung hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự

[3] Về quyết định hình phạt: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bản thân là lao động chính. Nhân thân có 01 tiền sự nhưng đã được xóa. Bị cáo không có tiền án. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm, mục đích tiêu thụ tài sản nhằm thu lời bất chính nên áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và tiền án, tiền sự: Bị cáo có 01 tiền sự đã được xóa.

[5] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng đối với bị cáo: Bị cáo phạm tội từ hai lần trở lên nên áp dụng tình tiết tăng nặng tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự..

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho người bị hại, người bị hại nhận lại tài sản đồng thời có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo còn là lao động chính trong gia đình, phải chu cấp nuôi con nhỏ sinh năm 2021 nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu về dân sự nên không xét.

[7] **Về biện pháp tư pháp: không**

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: 01 điện thoại, 18 bộ ổ khóa điện các loại; 05 chìa khóa xe máy; 01 tuốc lô vít; 01 cơ lê; 01 tay công; 01 bộ quần áo mưa; 01 áo Grap màu xanh là vật chứng của vụ án hiện lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A cần tịch thu tiêu hủy.

Về hình phạt bổ sung: Không.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 323, điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ Luật Hình sự năm 2015;

+ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Xuân T phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

Xử phạt: Đỗ Xuân T 09 (chín) tháng tù.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 điện thoại, 18 bộ ổ khóa điện các loại; 05 chìa khóa xe máy; 01 tuốc lô vít; 01 cơ lê; 01 tay công; 01 bộ quần áo mưa; 01 áo Grap màu xanh là vật chứng của vụ án hiện lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông A cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- UBND Hải B,
huyện Đông a, TP Hà N;
- Công an huyện Đông Anh;
- Chi cục THADS huyện Đông Anh;
- Sở TP Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ.

Triệu Thúy Hà